

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 06-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Minh Châu;
2. Ông Nguyễn Quốc Sử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2022/TLST-HS, ngày 20 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Mao Văn T (tên gọi khác: Bu), sinh năm 1979, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Chăn nuôi; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Mao Văn M, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; vợ: Lương Thị Kim L, sinh năm 1979; con: 01 người, sinh năm 1998; tiền sự: Chưa có; tiền án: Chưa có; nhân thân: Ngày 13/10/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã H (nay là Tòa án nhân dân thành phố H), tỉnh Đồng Tháp ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng (Quyết định số 21/2017/ QĐ-TA), đã chấp hành xong; Ngày 19/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp tuyên xử 06 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/5/2020; tạm giữ: ngày 11/10/2022; tạm giam: Từ ngày 20/10/2022 đến nay. Hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lương Thị Kim L, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm X, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút 11/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H kết hợp Công an phường B, tiến hành kiểm tra hành chính hộ bà Lương Thị Kim L, ngụ khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp. Tại thời điểm kiểm tra có Mao Văn T là chồng bà Thuỳ, qua kiểm tra phát hiện bên trong chiếc máy giặt có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (chưa xác định trọng lượng). Qua làm việc ghi lời khai ban đầu Mao Văn T khai nhận bịch nylon bên trong có chứa ma túy là của T mua về cất giấu, tàng trữ để sử dụng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy, chưa xác định được trọng lượng); 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm, rộng 04cm; 01 (một) cái ví da có họa tiết màu nâu; 01 (một) ống mú nhựa màu đen dài 12cm, cắt 1 đầu đã qua sử dụng; 01 (một) cái bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL màu đen; Tiền Việt Nam 300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Mao Văn T khai nhận khối lượng ma túy trên T mua bằng hình thức trao đổi gà lấy ma túy của 1 người đàn ông tên Kiệt không rõ lai lịch ở phường An Bình A, thành phố H, Đồng Tháp, mục đích tàng trữ sử dụng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 921/KL-KTHS ngày 13/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: “Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2002629 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,144 gam loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra, Mao Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSTPHN, ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Mao Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Mao Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mao Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mao Văn T mức hình phạt tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống bằng nghề chăn nuôi, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Mao Văn T khai nhận mua ma túy bằng hình thức trao đổi gà để lấy ma túy với đối tượng tên Kiệt. Tuy nhiên do không rõ lai lịch cụ thể họ và tên nên Cơ quan điều tra chưa xác minh được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với bà Lương Thị Kim L là vợ Mao Văn T, việc T tàng trữ trái phép chất ma túy bà L hoàn toàn không biết nên có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà L với vai trò đồng phạm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 940 ngày 11/10/2022 đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp có các chữ ký ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Văn Sóc và Mao Văn T, bên trong có chứa ví da có họa tiết màu nâu, 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm, rộng 04cm, 01 (một) ống mú nhựa màu đen dài 12cm, cắt 1 đầu đã qua sử dụng, 01 (một) cái bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Mao Văn T : 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL màu đen và tiền Việt Nam 300.000 đồng. Vì đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Mao Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/10/2022, lời khai của

người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Mao Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cất giấu bắt hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là:

Vào lúc 12 giờ 30 phút 11/10/2022, tại nhà bà Lương Thị Kim L (vợ của Mao Văn T), thuộc khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, Mao Văn T có hành vi cất giấu bắt hợp pháp bên trong chiếc máy giặt có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (chưa xác định trọng lượng) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H kết hợp Công an phường B, tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy, chưa xác định được trọng lượng).

Mao Văn T khai nhận bịch nylon bên trong có chứa ma túy là của T mua bằng hình thức trao đổi gà lấy ma túy của 01 người đàn ông tên Kiệt không rõ lai lịch ở phường An Bình A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp đem về cất giấu để sử dụng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 921/KL-KTHS ngày 13/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: “Tinh thể

rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2002629 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,144 gam loại Methamphetamine.”

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/10/2022, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh Mao Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,144 gam loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Mao Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ ma túy để sử dụng và mua bán trái phép trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, từng bị xử phạt tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đáng ra, sau các lần bị xử lý trên bị cáo phải biết

ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, ra sức học tập, lao động để có cuộc sống lành mạnh hòa nhập với cộng đồng, cùng chung tay xây dựng nếp sống văn minh mà Đảng và Nhà nước ta đang ra sức xây dựng. Nhưng bị cáo không làm được điều đó mà lại tiếp tục sử dụng và nghiện ma túy. Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nhân cách, thể hiện bản chất xem thường pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[6] Đối với việc Mao Văn T khai nhận mua ma túy bằng hình thức trao đổi gà để lấy ma túy với đối tượng tên Kiệt. Tuy nhiên do không rõ lai lịch cụ thể họ và tên nên Cơ quan điều tra chưa xác minh được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Đối với bà Lương Thị Kim L là vợ Mao Văn T, việc T tàng trữ trái phép chất ma túy bà L hoàn toàn không biết nên có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà L với vai trò đồng phạm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với khối lượng ma túy và các vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm: 01 (một) túi niêm phong số 940 ngày 11/10/2022 đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp có các chữ ký ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Văn Sóc và Mao Văn T, bên trong

có chứa ví da có họa tiết màu nâu; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm, rộng 04cm; 01 (một) ống mũ nhựa màu đen dài 12cm, cắt 1 đầu đã qua sử dụng; 01 (một) cái bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL màu đen và tiền Việt Nam 300.000 đồng. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bị cáo Mao Văn T là phù hợp pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống bằng nghề chăn nuôi, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mao Văn T (tên gọi khác: Bu) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Mao Văn T 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: Ngày 11/10/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 940 ngày 11/10/2022 đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp có các chữ ký ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Văn Sóc và Mao Văn T, bên trong có chứa ví da có họa tiết màu nâu; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 10cm, rộng 04cm; 01 (một) ống mũ nhựa màu đen dài 12cm, cắt 1 đầu đã qua sử dụng; 01 (một) cái bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Mao Văn T: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu ITEL màu đen và tiền Việt Nam 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mao Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/01/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. H;
- Nhà tạm giữ Công an TP. H;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thông